

Số: 06 /2020/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 22 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh giảm mức thu, nộp một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong thời gian chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc sửa đổi Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;

Xét Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 10/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết về việc điều chỉnh giảm mức thu, nộp một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố trong thời gian chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 tại Kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XV; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh giảm mức thu, nộp đối với 06 loại phí và 03 loại lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 31/12/2020; cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh mức thu, nộp phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng (*Phụ lục số 01 ban hành kèm theo*).

2. Điều chỉnh mức thu, nộp phí thăm quan danh lam thắng cảnh (*Phụ lục số 02 ban hành kèm theo*).

3. Điều chỉnh mức thu, nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (*Phụ lục số 03 ban hành kèm theo*).

4. Điều chỉnh mức thu, nộp phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*Phụ lục số 04 ban hành kèm theo*).

5. Điều chỉnh mức thu, nộp phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai (*Phụ lục số 05 ban hành kèm theo*).

6. Điều chỉnh mức thu, nộp phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất (*Phụ lục số 06 ban hành kèm theo*).

7. Điều chỉnh mức thu, nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (*Phụ lục số 07 ban hành kèm theo*).

8. Điều chỉnh mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng (*Phụ lục số 08 ban hành kèm theo*).

9. Điều chỉnh mức thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh (*Phụ lục số 09 ban hành kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XV, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 22/7/2020; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2020 và hết hiệu lực từ ngày 01/01/2021. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: TC, TN và MT, KH vàĐT, VH và TT, XD;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP Hải Phòng;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH HP, HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP HĐND TP;
- Báo HP, Đài PT và TH HP;
- Công báo TP, Cổng TTĐTTP (đề đăng);
- Các CV VP HĐND TP;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành

PHỤ LỤC SỐ 01:

ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ MỨC THU, NỘP PHÍ SỬ DỤNG CÔNG TRÌNH, KẾT CẤU HẠ TẦNG, CÔNG TRÌNH DỊCH VỤ, TIỆN ÍCH CÔNG CỘNG TRONG KHU VỰC CỬA KHẨU CẢNG BIỂN HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

Một số mức thu, nộp phí quy định tại Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng và Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 sửa đổi Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng được điều chỉnh như sau:

1. Đối với hàng tạm nhập tái xuất, hàng chuyển khẩu, hàng gửi kho ngoại quan (trừ trường hợp hàng chuyển khẩu quy định tại khoản 2 Điều 89 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính):

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức phí
1	Đối với hàng lỏng, hàng rời	đồng/tấn	35.000

2. Đối với hàng hóa nhập khẩu, hàng hóa xuất khẩu:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức phí
1	Container 20 feet	đồng/cont	230.000
2	Container 40 feet	đồng/cont	460.000
3	Hàng lỏng, hàng rời	đồng/tấn	14.000

2. Các mức thu, nộp phí khác không thực hiện điều chỉnh, tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 02:

**ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ MỨC THU, NỘP PHÍ THĂM QUAN DANH
LAM THẮNG CẢNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

Một số mức thu, nộp phí thăm quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn huyện Cát Hải (không áp dụng đối với lưu trú qua đêm) tại Mục 3 Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng được điều chỉnh như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Điểm thăm quan	Tổ chức thu phí	Mức thu	
			Người lớn	Trẻ em từ 6 tuổi trở lên hoặc có chiều cao từ 1,2 m trở lên
1	Thăm quan tuyến các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà	Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà	40.000	20.000
2	Thăm quan tuyến Vịnh Cát Bà - Đảo Cát Ông - Chùa Thiên ứng		25.000	12.000
3	Thăm quan Đảo Cát Dứa (Đảo Khí)		25.000	12.000
4	Thăm quan Động Hoa Cương (Xã Gia Luận)	UBND xã Gia Luận	15.000	8.000
5	Thăm quan Vườn Quốc gia Cát Bà	Vườn Quốc gia Cát Bà	40.000	20.000

Các mức thu, nộp phí khác không thực hiện điều chỉnh, tiếp tục thực hiện theo quy định tại Mục 3 Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 03:

ĐIỀU CHỈNH MỨC THU, NỘP PHÍ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06 /2020/NQ-HĐND ngày 22 / 7 /2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

1. Mức thu, nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng 80% mức thu, nộp phí quy định tại Mục 2 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trong thời gian áp dụng mức thu phí theo quy định tại Mục 1 nêu trên, không nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mức thu quy định tại Mục 2 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 04:
ĐIỀU CHỈNH MỨC THU, NỘP PHÍ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)*

1. Mức thu, nộp phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bằng 80% mức thu, nộp phí quy định tại Mục 2 Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trong thời gian áp dụng mức thu phí theo quy định tại Mục 1 nêu trên, không nộp phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo mức thu quy định tại Mục 2 Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 05:

ĐIỀU CHỈNH MỨC THU, NỘP PHÍ KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÀI LIỆU ĐẤT ĐAI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06 /2020/NQ-HĐND ngày 22 / 7 /2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

1. Mức thu, nộp phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai bằng 80% mức thu, nộp phí quy định tại Mục 2 Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trong thời gian áp dụng mức thu phí theo quy định tại Mục 1 nêu trên, không nộp phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai theo mức thu quy định tại Mục 2 Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 06:

ĐIỀU CHỈNH MỨC THU, NỘP PHÍ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06 /2020/NQ-HĐND ngày 22 /7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

1. Mức thu, nộp phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất bằng 80% mức thu, nộp phí quy định tại Mục 2 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trong thời gian áp dụng mức thu phí theo quy định tại Mục 1 nêu trên, không nộp phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất theo mức thu quy định tại Mục 2 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 07:

ĐIỀU CHỈNH MỨC THU, NỘP LỆ PHÍ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)*

1. Mức thu, nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bằng 80% mức thu, nộp phí quy định tại Mục 2 Phụ lục số 09 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trong thời gian áp dụng mức thu phí theo quy định tại Mục 1 nêu trên, không nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo mức thu quy định tại Mục 2 Phụ lục số 09 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 08:
ĐIỀU CHỈNH MỨC THU, NỘP LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06 /2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)*

1. Mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng bằng 50% mức thu, nộp phí quy định tại Mục 2 Phụ lục số 10 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trong thời gian áp dụng mức thu phí theo quy định tại Mục 1 nêu trên, không nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng theo mức thu quy định tại Mục 2 Phụ lục số 10 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

PHỤ LỤC SỐ 09:
ĐIỀU CHỈNH MỨC THU, NỘP LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ KINH DOANH
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06 /2020/NQ-HĐND ngày 22 /7 /2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)*

1. Điều chỉnh giảm 100% mức thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh quy định tại Mục 2 Phụ lục số 12 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trong thời gian áp dụng giảm mức thu lệ phí theo quy định tại Mục 1 nêu trên, không nộp lệ phí đăng ký kinh doanh theo mức thu quy định tại Mục 2 Phụ lục số 12 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.